



THƯ VIỆN



HOA SEN



THƯ VIỆN HOA SEN | KINH | LUẬT | LUẬN | TỊNH ĐỘ | THIỀN | KIM CANG THỪA | THƯ VIỆN E BOOKS | TIN TU HỌC | DANH MỤC KHÁC

🏠 > Danh Mục Khác > Sử Phật Giáo

Danh sách chùa

Nhập vào từ cần tìm

🔍 Tìm kiếm



⬅ Trước Sau ➡



Đại Đế A Dục, Một Ông Vua Hộ Trì Phật Pháp










09/09/2015 4:27 CH (Xem: 18432)

Thích Nguyên Tạng

ĐẠI ĐẾ A DỤC, MỘT ÔNG VUA HỘ TRÌ PHẬT PHÁP Thích Nguyên Tạng


“Chỉ có sự chiến thắng của Đạo Pháp mới thực là một cuộc chiến thắng vô thượng; ai ai cũng nhờ cuộc chiến thắng ấy mà được an cư lạc nghiệp”. Đó là lời tuyên bố của Đại đế A Dục (Asoka) sau khi ông trở về với Phật Giáo. “Trong lịch sử của thế giới có hàng ngàn vị vua và đại đế tự xưng là 'ngôi cao', 'hoàng đế', 'quốc vương' v.v. Họ chỉ bùng sáng trong chốc lát rồi nhanh chóng lụi tàn. Nhưng Vua A Dục vẫn tỏa sáng và tỏa sáng như một ngôi sao sáng, cho đến tận ngày hôm nay” (In the history of the world there have been thousands of kings and emperors who called themselves 'Their Highnesses', 'Their Majesties' and 'Their Exalted Majesties' and so on. They shone for a brief moment, and as quickly disappeared. But Ashoka shines and shines brightly like a bright star, even unto this day). [1]

Truyền thuyết kể rằng[2], trên đường du hóa, Đức Phật Thích Ca gặp một cậu bé con nhà trâm anh ngồi

-  **SỬ PHẬT GIÁO**
-  **VĂN HÓA PHẬT GIÁO**
-  **PHẬT GIÁO THẾ GIỚI**
-  **PHẬT GIÁO VIỆT NAM**
-  **CHUYÊN ĐỀ**
-  **NGHI THỨC**
-  **KHOA HỌC**
-  **KINH TẾ CHÍNH TRỊ**
-  **GIAO DỤC HOÀNG PHÁP**

giữa đường nhồi đất sét nặn giả làm thành trì sông núi. Cậu bé đem dâng cúng tất cả thành trì này cho Phật bằng cách bỏ hết vào bình bát của Ngài và nguyện sau này sẽ được thống trị muôn dân. Đức Phật tiếp nhận lời ước nguyện, và báo trước rằng mai kia một nọ cậu sẽ trở thành một vị vua ở Hoa Thị Thành^[3](Pataliputra) và là một ông vua tích cực hộ trì Phật Pháp. Kỳ diệu thay, hai trăm năm sau Phật nhập Niết bàn, cậu bé cúng dường đất sét năm xưa, nay tái sinh làm hoàng tử, rồi trở thành Vua A Dục, người về sau chinh phục bằng bàn tay sắt đẫm máu, cuối cùng trở thành đại đế của một cõi Ấn Độ, người đã từng được miêu tả như là "A Dục bạo chúa" (Chandashoka), và cũng là một "A Dục sùng đạo" (Dharmashoka).

Hoàng Đế A Dục, vị vua thứ ba của triều đại Mauryan, Ấn Độ, sinh năm 304 trước Tây Lịch (TTL) tại Thành Hoa Thị, kinh đô Ma Kiệt Đà, ông vốn là con cháu 9 đời của Vua Tần Bà Sa La ^[4]. Vua A Dục lên ngôi lúc 35 tuổi (năm 269 TTL), trị vì được 38 năm và mất năm 232 TTL, thọ thế 73 tuổi. Ông được xem là ông vua vĩ đại nhất của quốc gia Ấn Độ, và là vị hoàng đế đầu tiên đã cai trị một đế chế rộng lớn từ 273 đến 232 TTL. Lúc còn là một hoàng tử, Vua A Dục luôn xuất sắc cả trong quân sự lẫn các môn học khác. Khi trưởng thành thì như một vị tướng cầm quân thông minh và chưa bao giờ nếm mùi thất bại. Sau khi lên ngôi, vua A Dục đã mở ra những cuộc xâm lăng và mở rộng bờ cõi của mình trong tám năm sau đó, để rồi sở hữu một đế quốc rộng lớn từ Ấn Độ ngày nay, Pakistan, Bangladesh cho đến các vùng đất Afghanistan và Iran. Cố nhiên, hệ quả của những cuộc chinh phạt này là những cuộc chiến tranh chết chóc và đẫm máu. Cuộc chiến cuối cùng do Vua A Dục cầm quân đã diễn ra tại Kalinga, nằm trên bờ biển phía đông Ấn Độ (ngày nay là Orissa). Kết cuộc là Kalinga bị chiếm đoạt và tiêu diệt, khoảng 10 ngàn quân của vua A Dục thiệt mạng nhưng có đến 100,000 người phía Kalinga đã bị giết một cách dã man và 150.000 người bị bắt làm tù binh. May mắn và kỳ diệu thay, sau cuộc chiến khốc liệt này, dù đang ở trên đỉnh cao của địa vị thống lãnh sơn hà đại địa của một cõi Ấn Độ, nhưng A Dục Vương đã nhận ra sai lầm của mình, ngại vàng này, giang sơn này đã có được từ sự tham lam, hung bạo và tàn sát của mình, chính nó được thiết lập bằng thảm họa của chiến tranh, từ thương vong tang tóc, từ máu đổ thịt rơi cho hàng vạn người dân vô tội, nên ông đã quyết tâm trở về con đường thiện lành như người xưa từng nói “ *phóng hạ đồ đao, lập địa thành Phật*”, quăng bỏ con dao, ngay đó thành Phật. Thật vậy, Vua A Dục đã cải tà quy chánh, trở về con đường thiện lành, quy y Tam Bảo và nhanh chóng trở thành một ông vua hộ trì Phật Giáo một cách thành tín trong phần đời còn lại của mình. Ông đã lập nhiều bia đá, trụ đá tại những thánh tích nơi Đức Phật Thích Ca Mâu Ni từng đi qua, chính vì thế mà tên tuổi của ông luôn gắn liền với lịch sử Phật giáo Ấn Độ.

-  MÔI TRƯỜNG SINH THÁI
-  NỮ GIỚI
-  SỰ KIỆN
-  HÔN NHÂN
-  CƯ SĨ PHẬT GIÁO
-  HỌ PHÁP
-  TÔN GIÁO/TRIẾT HỌC
-  TRUYỆN PHẬT GIÁO
-  THƠ-NHẠC-PHÁP ÂM
-  XÂY CHÙA ĐỨC TƯỢNG
-  DINH DƯỠNG CHAY
-  SỨC KHỎE-SỐNG-CHẾT-TÁI SINH
-  TỪ THIỆN XÃ HỘI

Vua A Dục trở về với Phật Giáo[5]

Vua A Dục tánh tình nóng nảy và bạo tàn, đến nỗi giết sạch những vị đại thần và thân quyến trước khi lên ngôi. Mặc khác Vua A Dục còn lập ra một chỗ gọi là: “Ái Lạc Viên”, thực ra đó là một “Địa ngục ở trần gian”, bên ngoài trang trí cực kỳ đẹp đẽ với ao sen, hòn non bộ, hoa thơm cỏ lạ, để cho nhân dân mặc tình đến đó mà thường thức giải trí, nhưng bên trong, thì có non đao rừng kiếm, lò lửa vạc dầu, và đủ các món khí cụ để hành hình con người một cách ghê gớm. Hễ người nào đi lạc vào bên trong vườn Ái lạc đó, thì ngục tốt bắt giam và hành hình. Những thế nữ ở trong cung mà cãi cọ, xung đột với nhau, cũng bị bắt đem vào cho chủ ngục phân xử. Thật là một thảm trạng thống khổ của nhân gian, không thể kể xiết. Rồi một ngày nọ có một vị Tỳ kheo, nhân đi khát thực nơi thành Hoa Thị, vì không thông thạo đường xá nên lạc vào “Ái Lạc Viên”. Nhìn thấy cảnh tượng bên ngoài thì tốt đẹp lạ lùng, còn phía trong quả là một chốn địa ngục, Tỳ kheo hoảng kinh, toan kiếm đường trở ra, ai ngờ bị ngục tốt đón bắt lại. Thầy van nài mà bọn ấy không dung thứ, nên thầy bèn khóc òa. Chủ ngục thấy vậy liền hỏi: “*Thầy là người tu hành, sao mà sợ chết đến nỗi khóc như con nít vậy?*”. Thầy Tỳ kheo đáp: “*Tôi chẳng phải sợ chết mà khóc, vì sợ mất sự lợi ích cả một đời người của tôi, nên mới bi ai như thế?*”. Chủ ngục lại hỏi “*Sự lợi ích ra làm sao, Thầy bày tỏ cho tôi nghe thử?*” – “*Số là tôi mới xuất gia, chưa chứng đặng đạo quả. Tôi nghĩ lại thân người khó đặng, Phật pháp khó gặp, nay rủi sa vào chỗ ác địa này, thế nào cũng phải hủy bỏ thân mạng, thì còn đâu mà tu học nữa, mà không tu học thì còn biết cơ hội nào để đạt được giải thoát và giác ngộ, do vậy mà tôi mới khóc, chứ tôi nào có sợ chết?*”. Thầy Tỳ kheo nói rồi, mới khẩn cầu với chủ ngục xin dung thứ cho Thầy sống sót trong bảy ngày, rồi sẽ hành hình sau đó cũng không muộn. Chủ ngục thấy người tu hành, cũng động tâm, nên y theo lời của Thầy cầu xin mà đình lại bảy ngày mới toan hạ thủ. Ngày đầu, thầy Tỳ kheo nhìn thấy những hình phạt rất độc ác: nào là người phụ nữ thân hình tốt đẹp mà bị bỏ vào cối quết, xương tan thịt nát, xem rất ghê sợ; nào là bọn ca nhi nhan sắc tuyệt trần, cũng bị quăng vào lò lửa, đưa thì rút tay co cổ, đưa thì hả miệng nhả răng. Thầy Tỳ kheo thấy cảnh tượng ấy thì sanh lòng nhàm chán, mới nhớ lời Phật dạy rằng: “*Sắc lịch dục dục dục như bọt nhóm, dung y đẹp đẽ mà đâu còn hoà?*”. Nhờ quán tưởng đến lời Phật dạy như thế mà Thầy tỏ ngộ, dứt hết các điều tạp nhiễm, liền chứng đặng quả A La Hán. Đến ngày thứ tám, ngục tốt bèn bắt Thầy đem bỏ vào chảo dầu, rồi chắt củi mà đốt. Song khi lửa hạ và củi thành tro mà dầu trong chảo vẫn không nóng. Chủ ngục thấy vậy nổi giận, đánh đập bọn ngục tốt, rồi hỏi chắt thêm củi và chum thêm vào mãi, nhưng khi xem lại trong chảo dầu vẫn thấy Thầy Tỳ kheo ngồi kiết già trên hoa sen, xem dáng vẻ tự nhiên không hề lay động chút nào cả. Chủ ngục hoảng kinh, lật đật đến tâu tỵ sự cho vua A Dục rõ. Vua tánh nóng như lửa, khi nghe tin ấy liền tức tốc đi thẳng đến vườn Ái lạc. Vua vào đến nơi, thì



DU LỊCH HÀNH HƯƠNG



CHÙA VIỆT NAM



PHẬT PHÁP TUỔI TRẺ



NGUYỆT SAN GIÁC NGỘ



TẠP CHÍ VĂN HÓA PHẬT GIÁO



CÁC TẠP CHÍ PHẬT GIÁO KHÁC



LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP/THAM LU...



CUỘC SỐNG



DANH SÁCH CHÙA



LỜI TIỀN NHÂN

🔴 **Lời Đức Phật** (Xem: 142827)

🔴 **Lời Đức Phật..** (Xem: 55318)

🔴 **Đức Đạt Lai Lạt Ma** (Xem: 99670)



thấy Thầy Tỳ kheo bay lên giữa hư không, biến đủ 18 phép thần thông, trên người phun nước, bên dưới thì lửa cháy rần rần. Vua A Dục đứng nhìn sững sốt một hồi, rồi tự nghĩ: “*Mình với Thầy Tỳ kheo này cũng đồng là loài người, có sao Thầy lại dựng phép thần thông tự tại như thế, còn mình thì lo việc sát hại nhân dân, làm việc đại ác!*”. Vua nghĩ như thế nên vội vàng quỳ xuống bạch với vị Tỳ kheo ấy rằng: “*Ngưỡng mong Thánh giả chiếu cố đến tôi, xin hạ xuống nơi đây, tôi nguyện từ đây về sau bỏ dữ làm lành mà quy y với Ngài!*”. Vị Tỳ kheo đáp: “*Hay thay! Hay thay! Nay đại vương đã tự hối mà biết quy hướng về Tam Bảo thì đó là phúc đức của muôn dân!*”. Thầy Tỳ kheo nói xong, liền dùng thần lực của mình mà trở về tịnh xá. Từ đó về sau, Vua trở về quy y Tam Bảo, bỏ ác làm lành, và tâm tánh từ bi, cứu người thương vật, nên được người đời ca tụng là Đạt Ma A Dục Vương. Về sau lại nhờ Tổ Ưu Ba Cúc Đa (Upagupta)[6]giáo hóa thêm, nên vua càng tin ngưỡng Phật pháp hơn nữa, chính vua đã phái 256 vị Cao tăng đi khắp trong xứ để truyền bá Phật giáo.

Vua A Dục, nhà chiêm bái Phật tích đầu tiên:

Có thể nói Vua A Dục là nhà chiêm bái Phật tích đầu tiên và là người có công để lại những dấu vết về những Phật tích ấy. Vào năm thứ 20 của triều đại của mình, Vua A Dục đã cầu thỉnh Ngài Ưu Ba Cúc Đa đưa đi chiêm bái hết tất cả những Phật tích tại Ấn Độ. Vua A Dục cùng với hoàng gia Khổng Tước dưới sự hướng dẫn của Ngài Ưu Ba Cúc Đa đã thực hiện chuyến đi chiêm bái này trong vòng 265 ngày để đến tận nơi và chiêm bái hết tất cả những thánh tích tại Ấn Độ, từ Lâm Tỳ Ni cho đến Câu Thi Na, tại mỗi thánh tích vua A Dục đều cho xây dựng bảo tháp, bia đá và trụ đá để đánh dấu nơi mà Đức Phật đã từng lưu trú và thuyết giảng lúc còn tại thế. Chính nhờ những trụ đá, bia đá này mà ngày nay hàng đệ tử Phật mới biết chính xác về các Phật tích. Theo truyền thuyết kể rằng[7]Vua A Dục đã thu nhặt được xá lợi của Đức Phật từ bảy hoặc tám bảo tháp nguyên thủy, và sau đó được phân chia và cho xây dựng 84.000 bảo tháp nhỏ trên toàn vương quốc để tôn thờ.

Trụ đá Vua A Dục:

Nếu như triều đại A Dục đã nhanh chóng lụi tàn và lãng quên trong lịch sử Ấn Độ năm mươi năm sau đó, thì chính những bia đá, trụ đá của vua A Dục đã để lại những dấu vết không bao giờ bị xóa nhòa. Những chứng tích của vị vua khôn ngoan này đã được các nhà khảo cổ khai quật và tìm thấy rải rác trên khắp Ấn Độ cũng như ở các quốc gia Nepal, Pakistan và Afghanistan. Những trụ đá này được điêu khắc một cách tinh xảo đầy mỹ thuật; trên đó những lời Phật dạy được gìn giữ một cách cẩn thận để nhân dân có thể học hỏi và áp dụng vào đời sống của họ. Những gì mà Vua A Dục để lại là chữ viết, một đóng góp sớm nhất của nền văn minh thung lũng Ấn hà, một loại cổ ngữ của Harrapa, xưa hơn cả

🔴 **Thư Pháp** (Xem: 60997)

🔴 **Ngày Lễ Phật Giáo** (Xem: 146186)



TIN TỨC

Chùa Bảo Quang Tổ Chức Lễ Mãn Tang Cổ Hòa Thượng Thích Quảng Thanh



Văn Lan

Chùa Bảo Quang, Santa Ana, vừa tổ chức Lễ Đại Tường, nhân ngày giỗ mãn tang cổ Hòa Thượng Thích Quảng Thanh, hôm Thứ Năm, 9 Tháng Sáu, với sự hiện diện của hàng trăm chư tôn đức tăng ni và Phật tử.

Đọc thêm

Đại Lễ Phật Đản Vesak Năm 2022 tại Liên Hợp Quốc và Tòa Bạch Ốc



Vào thứ Tư, ngày 16-5 vừa qua, Nhà Trắng đã tổ chức lễ Vesak lần thứ hai để kỷ niệm sự kiện đản sinh, thành đạo và nhập diệt của Đức Phật. Năm ngoái là dấu mốc đầu tiên Đại lễ Vesak được đưa vào để tổ chức tại Nhà Trắng khi các đại diện từ ba truyền thống Phật giáo lớn tề tựu cùng nhau để

cổ ngữ Sanskrit, loại ngôn ngữ thường thấy ở các trụ đá mà ngày nay gọi là Prakrita. Ngoài những bài kinh Phật, các bản dịch sớm nhất từ các trụ đá, bia đá cho ta thấy nỗ lực của một vị quân vương hùng mạnh đã kiến thiết một quốc gia dựa trên nền tảng đạo đức Phật Giáo với một chính sách an dân vượt lên trên mọi căn bệnh tham lam, sân hận và si mê của kiếp người. Đặc biệt qua những trụ đá, bia đá này, ta thấy Vua A Dục là một Phật tử thuần thành, thấm nhuần giáo lý Phật Đà, thực hành lời Phật dạy và đạt được những lợi ích thiết thực cho chính bản thân của ông, cuối cùng ông muốn đem sự lợi ích đó để chia sẻ với mọi con dân trong quốc độ của ông, bằng cách ra lệnh cho khắc huân dụ của mình lên vách đá khắp nơi rằng “*nếu quần chúng sau khi nghe được lời Phật dạy, thực hành, sẽ đạt được lợi ích trong Chánh Pháp*”.

Quả thật vậy, hầu hết trên những bia ký và trụ đá, vua A Dục đã khuyến tấn người dân nên áp dụng lời Phật dạy vào đời sống hằng ngày của mình thì sẽ được an lạc và hạnh phúc ngay trong hiện tại. Vua khuyên người dân thực hành “*không sát sanh, hiếu kính cha mẹ và các bậc trưởng thượng, tôn trọng thầy cô giáo, cung kính cúng dường các Sa Môn, Bà La Môn, xử sự tốt với thân bằng quyến thuộc, chia sẻ với bạn bè, đối đãi nhân hậu với kẻ làm công, người giúp việc, giúp đỡ người già, người nghèo khó, kẻ khổ đau*” [8]. Ngoài ra trong một bia ký khác, vua A Dục đã cho khắc bản Kinh Chân Hạnh Phúc (Mahamangala Sutta), đây là một bản kinh mà Phật dạy về đời sống đạo đức của hàng Phật tử tại gia, nếu áp dụng đúng thì hạnh phúc sẽ đến họ ngay trong đời sống hiện tại này: “*Kẻ si mê nên tránh, bậc hiền đức phải gần ; Chọn nơi lành mà ở và luôn giữ lòng thẳng ngay; Hiểu rộng và khéo tay, giữ tròn các giới luật, nói lời hòa ái; Cung dưỡng cha mẹ già, yêu mến vợ /chồng và con, không vương vấn phiến hà; Bố thí, giúp đỡ bà con, hành động không chê trách; Ngăn trừ điều ác xấu, dứt bỏ thói rượu chè, siêng năng trong Chánh Đạo; Kính nhường và khiêm tốn, biết đủ và nhớ ơn, tùy thời học đạo lý; Nhẫn nhục vâng ý lành, viếng thăm bậc tu hành, tùy thời bàn luận đạo; Trong sạch và siêng năng, suốt thông các chân lý, thực hiện vui Niết Bàn; Tiếp xúc với thế gian, giữ lòng không sa ngã, không sầu nhiễm bình an*” [9].

Tại thánh tích Lâm Tỳ Ni (Lumbini), nơi Đức Phật giáng trần. Vua A Dục đã cho dựng một trụ đá cao 15 mét, hiện nay vẫn còn tại thánh tích này, có thể nói đây là trụ đá còn nguyên vẹn, được bao bọc bởi một hàng rào sắt để bảo hộ. Trên trụ đá này vẫn còn thấy hàng chữ như sau: “*Sau hai mươi năm lên ngôi, vua Priyadarsi (Vương hiệu của Vua A Dục), người được chư thiên yêu mến, đã thân hành viếng thăm và lễ bái nơi đây, bởi vì chính tại nơi này Đức Phật Thích Ca đã được ra đời*” [10]. (Twenty years after

thập niên và cầu nguyện nhân ngày lễ đặc biệt này.

Đọc thêm

Buổi Nhạc Thiền Đến Đi Thong Dong Tưởng Nhớ Thiền Sư Thích Nhất Hạnh

Nguyễn Giác

Một buổi nhạc Thiền trang nghiêm, cảm động đã thực hiện

hoàn mãn hôm Chủ Nhật 15/5/2022 tại Tu Viện Đại Bi, Garden Grove, California. Nội dung buổi nhạc Thiền là để Tưởng nhớ Thầy, Thiền sư Thích Nhất Hạnh trong dịp tròn 100 ngày viên tịch của Thầy. Và cũng trùng hợp: hôm Chủ Nhật cũng là ngày Lễ Phật Đản.

Đọc thêm



HỘI NHẬP / GHI DANH

Tên thành viên

Mật mã

Quên mật mã ? | Ghi danh

Hội nhập



his coronation, King Priyadarsi, Beloved of the Gods, visited this place himself and worshipped here saying, here Buddha Sakyamuni was born).

Tại Vườn Lộc Uyển (Sarnath), nơi Đức Thế Tôn lần chuyển bánh xe Chánh Pháp đầu tiên, vua A Dục cũng đã đến chiêm bái và cho dựng một trụ đá rất lớn (đường kính 7 tấc, cao 15,25 mét) để đánh dấu nơi Đức Thế Tôn thiết lập Tam Bảo, mở đầu công cuộc truyền bá Chánh Pháp. Nghiệt ngã thay, trụ đá này đã bị quân Hồi Giáo của Mohammed Ghoris xâm lăng và hủy diệt, trụ đá bị xô ngã và gãy thành nhiều khúc, chôn vùi dưới lòng đất cho đến khi nhà khảo cổ Kitoe đào bới lên vào năm 1934. Hiện phần trên của trụ đá với bốn con sư tử còn nguyên vẹn, nhưng được chính phủ Ấn Độ cho đem trưng bày trong Viện Bảo Tàng Khảo Cổ Lộc Uyển, còn năm khúc gãy khác được tôn trí ngay tại địa điểm khai quật (trong khuôn viên Vườn Lộc Uyển) dưới một mái che và bao bọc bởi một hàng rào sắt để gìn giữ bảo vật vô giá này, phần dưới trụ đá, có khắc hàng chữ bằng tiếng Brahmī: *"Đấng Thiên Nhơn sư đã dạy rằng: Giáo hội Tăng Ni không được chia rẽ. Nếu có vị Tỳ-kheo nào phá hoại Giáo hội, vị ấy phải mặc đại y và ở tại một chỗ thanh tịnh chí thành sám hối" ... "Hàng cư sĩ tại gia mỗi ngày rằm hay mừng một phải đến dự họp kiểm thảo nhau để thêm phần tinh tấn về đạo nghiệp. Và các ngày lễ Phật, các quan chức phải đến dự lễ để được thêm phần tin tưởng về đạo đức. Các cấp quận, huyện, xã dù xa xôi thế nào, cũng phải truyền rộng chỉ thị này theo đúng nghĩa của nó cho dân chúng tuân theo"*[11].

Tại thành Tỳ Xá Ly (Vaishali), một thành phố quan trọng vào buổi đầu Phật giáo, nơi Đức Phật cho phép hàng nữ giới xuất gia, là quê hương của Cư Sĩ Duy Ma Cật, nơi Tôn Giả A Nan nhập niết bàn, hiện là Basarh cách Patna khoảng hơn 20 dặm về phía tây bắc, giữa sông Hằng và rừng Tuyết Sơn. Ngay bên cạnh Bảo Tháp tưởng niệm tôn giả A Nan, còn một trụ đá do Vua A Dục dựng lên để tưởng nhớ đến công đức hoàng pháp của Đức Phật tại nơi này. Hiện tại trụ đá tròn cao khoảng 10 thước, trơn láng, trên đầu có hình một con sư tử, dù không đẹp bằng trụ đá sư tử bốn đầu ở Sarnath, Vườn Lộc Uyển, nhưng vẫn còn nguyên vẹn trên đầu trụ đá.

Trong khi đó, tại Sanchi, một thành phố miền trung Ấn Độ, cách Bom Bay khoảng 549 dặm, một địa điểm ít khi được nhắc đến trong văn học Phật giáo, nhưng ngạc nhiên thay, chính Vua A Dục đã cho xây dựng một tu viện và một Đại Bảo Tháp tại nơi này với lối kiến trúc lộng lẫy và đẹp mắt. Đáng chú nhất là trên cổng vào Đại Tháp, có một bản chạm nổi hiếm thấy, mô tả sự chiêm bái của vua A Dục trước cội Bồ Đề ở Bodhgaya. Tại sao Sanchi là nơi Đức Thế Tôn chưa từng đi qua mà lại có thánh tích này? Đơn giản là vì Sanchi vốn là quê vợ của Vua A Dục. Khi chưa lên ngôi, ông từng làm phó vương ở đây và kết hôn với bà Devi ở Vedisa, một thị trấn cách Sanchi khoảng vài dặm, do vậy mà đức vua



muốn biến nơi đây thành một trung tâm sinh hoạt Phật Giáo để mang ánh sáng giác ngộ đến cho người dân ở ngôi làng này. Điều đặc biệt là ở Sanchi có rất nhiều trụ đá do Vua A Dục dựng tại khu thánh tích này. Hiện còn một Đại Bảo Tháp và một trụ đá khác do vua A Dục dựng lên tại cửa phía nam của ngôi Đại tháp nhưng chỉ còn thân trụ và bảng đá, vì trụ đá này đã bị một người tên là Semindar phá hủy để làm dụng cụ ép mía đường.

Vua A Dục, người có công tổ chức kết tập kinh điển lần thứ 3:

Vào khoảng 218 năm, sau khi Đức Phật nhập Niết Bàn tức là năm 254 TTL, Phật Giáo Ấn Độ vì được ủng hộ nhiệt tâm của Vua A Dục, dành mọi sự ưu đãi, tạo mọi điều kiện để dãi dãi với tăng ni, từ vật chất đến tinh thần, đến nỗi có quá nhiều kẻ đã lợi dụng thời cơ này để mượn đạo tạo đời, kẻ ngoại đạo trà trộn vào hàng tăng chúng, tạo ra sự lũng đoạn về mặt sinh hoạt tu học, gây nhiều mối phân tranh, bất hòa hợp trong tăng chúng. Vua A Dục muốn chấn chỉnh lại đạo Phật nên ngài đã mở cuộc khảo hạch Tăng già và đuổi ra khỏi giáo đoàn những người không thông thuộc giáo lý. Đức Vua đã cung thỉnh Ngài Mục Kiền Liên Đế Tu (Moggaliputta Tissa), vốn là người đã đắc tam minh, chứng đạt A la hán, làm chủ tọa và triệu tập 999 Tỳ kheo lậu thông Tam Tạng, để cùng tham dự Đại Hội kết tập Kinh Điển tại Hoa Thị Thành, nên gọi là cuộc kết tập của 1000 vị A La hán. Kỳ kết tập này Ngài Mục Kiền Liên Đế Tu đưa ra "*Thuyết sự*"(Kathàvattu), do chính ngài biên soạn, để giải thích và phân biệt rõ ràng về luận lý giữa ngoại đạo với Phật Giáo, tài liệu này sau đó được đưa vào Luận Tạng. Lần kết tập kỳ III kéo dài trong 9 tháng, kết quả là Phật pháp trở lại thanh tịnh, mọi hỗn loạn, cấu uế đều được dẹp trừ.

Vua A Dục, người có công truyền bá Phật giáo qua Tích Lan.

Theo sau cuộc Kết Tập Kinh Điển lần thứ 3 (năm 254 TTL), Vua A Dục đã cử nhiều phái đoàn hoàng pháp ra nước ngoài như Tích Lan, Miến Điện, Mã Lai và Sumatra. Ngoài việc chăm lo đời sống ấm no cho người dân, thương dân như con cái, Vua A Dục còn chăm lo truyền bá ánh sáng của Chánh Pháp đến cho dân chúng trong và ngoài xứ Ấn. Vua A Dục đã hướng dẫn hai người con hoàng thái tử Mahinda (Ma Thần Đà) và công chúa Singhamiha xuất gia làm tăng ni, gia nhập tăng đoàn tu học và sau đó được gởi sang Tích Lan để hoàng pháp vào khoảng giữa thế kỷ thứ 3 TTL. Phái đoàn hoàng pháp do ĐĐ Mahinda và Sư Cô Singhamiha dẫn đầu đến Tích Lan để truyền đạo, đã mang theo ba tạng kinh điển và một cây Bồ Đề để trồng tại Tích Lan, cây Bồ Đề này hiện nay vẫn còn và là một biểu tượng thiêng liêng cao quý đối với Phật tử Tích Lan. Phái đoàn hoàng pháp này đã thành công khi cảm hóa được đức vua Tích Lan là Devanampiya Tissa tin theo Phật Pháp và trở thành người hộ trì Chánh Pháp tại Tích Lan qua việc phát tâm xây dựng một Đại Tự (Mahavihara) ở thủ đô Anuradhapura, mở đầu cho

việc truyền bá ánh sáng Chánh Pháp trên xứ sở này, để rồi sau đó Phật Pháp được lan tỏa đi Miến Điện, Thái Lan và những quốc gia Á Châu khác.

Lời kết:

Dẫu là một ông vua, cai trị một đế chế rộng lớn, quyền uy sinh sát trong tay, nhưng kỳ thực A Dục Vương vẫn là một đệ tử Phật, một tín đồ thuần thành của Phật Giáo, một quân vương hộ trì Phật Pháp, ông đã làm hết mọi khả năng của mình để mang ánh sáng của trí tuệ và từ bi của Phật Giáo đến cho muôn loài. Việc ông cho xây tám vạn bốn ngàn bảo tháp để thờ xá lợi Phật trên khắp vương quốc để tương xứng với 84.000 pháp môn tu trong giáo lý Phật Đà, là một trong những nỗ lực gây sự chú ý của quần chúng vào Đạo Phật để họ quy ngưỡng về con đường lành, để tu tập, để đạt được giác ngộ và giải thoát.

Tám gương bảo vệ và phát triển Chánh Pháp của A Dục Vương luôn tỏa chiếu sáng ngời đến khắp thế giới. Nhiều bậc quân vương Phật tử đã tiếp tục đi theo bước chân hào hùng của A Dục Vương, như Lương Võ Đế của Trung Hoa, Thánh Đức Thái Tử của Nhật Bản, Trần Nhân Tông của Việt Nam, Bhumibol của Thái Lan và hy vọng rằng sẽ có nhiều ông vua khác trong tương lai cũng sẽ kế thừa được công hạnh này.

Một niềm tự hào và hãnh diện khác là sau hơn hai ngàn năm trăm năm sau, những đóng góp của Vua A Dục vẫn còn ảnh hưởng mạnh mẽ đến đời sống của người dân Ấn Độ nói riêng và Phật giáo nói chung. Đáng chú ý nhất là quốc huy và quốc kỳ của Ấn Độ. Hiện nay quốc huy của đất nước này chính là bản sao của Trụ đá Vua A Dục tại Vườn Lộc Uyển, còn quốc kỳ thì lấy Bánh Xe Pháp Luân (Dharmachakra) của Phật Giáo làm biểu tượng chính. Nếu triều đại của A Dục Vương đã dễ dàng biến mất vào sự lãng quên của lịch sử, thì chính trụ đá và bánh xe chuyển pháp luân ở vườn Lộc Uyển của Vua A Dục vẫn là biểu tượng quen thuộc đối với một tỷ mốt người dân Ấn kể từ năm 1947. Nguyên cầu cho bánh xe Chánh Pháp sẽ lăn chuyển mãi về sau để mang ánh sáng giác ngộ từ bi và trí tuệ của Đức Phật đến cho mọi người mọi nhà./.

[1]H.G. Wells (1866–1946). *A Short History of the World*. 1922.

[2]John S. Strong: *The Legend of King Ashoka* (Princeton University Press), 1983.

[3]Hoa Thị Thành (Pataliputra/ Kusumapura/ Pusapura/ The city of flowers) thuộc Kinh đô của xứ Ma Kiệt Đà, hiện là Patna, nơi kiết tập kinh điển lần thứ ba, cũng là quê hương của Vua A Dục

[4] *Bimbisara : Tần Bà Sa La (Bình Sa Vương): vị vua trị vì vương quốc cổ Ma Kiệt Đà (543-493 TTL), cùng thời với Phật Thích Ca. Ông là người đã xây dựng thành Vương Xá, lên vua lúc 15 tuổi, 30 tuổi quy y Phật và tích cực hộ trì Phật Pháp. Ông là vị thí chủ đầu tiên của Đức Phật trong hàng vua chúa. Ông đã hiến ngôi Trúc Lâm Tịnh Xá cho Phật và Tăng đoàn.*

[5] *Lược trích từ Tập Truyện Cổ PG tập 1 của Thiện Dụng*

[6] *Upagupta, người về sau trở thành vị tổ thứ tư, một trong 28 vị tổ Phật giáo ở Ấn độ tên gọi khác của ngài là Mục Kiền Liên Đế Tu/Moggaliputta-Tissa)*

[7] *Tarhang Tulku (1994), Holy Places of the Buddha, Crytal Mirror, Volume Nine, Dharma Press, USA*

[8] *Thích Tâm Minh (2004) A Dục Vương, cuộc đời và sự nghiệp, NBX Tôn Giáo, VN*

[9] *Lược theo bản Việt dịch của HT Thích Thiện Châu*

[10] *Lumbini Development Trust, Genesis Publishing, Kathmandu, Nepal/1988*

[11] *Minh Châu, Thiện Châu, Huyền Vi và Pàsadika (1964), Đường về xứ Phật, VN*



← Trước Sau →

Tạo bài viết

1 2 3 4 Trang sau Trang cuối

→ **2500 Năm Phật Giáo** 22/11/2016 (Xem: 16296) *P.V. Bapat , Nguyễn Đức Tư , Hữu Song*

→ **A Dục, Một Vị Vua Phật Tử** 19/12/2010 (Xem: 46070) *Hoang Phong*

→ **Asoka: Cuộc Đời Và Sự Nghiệp - Tuyển Tập Các Bài Viết Về Vua A Dục** 19/12/2010 (Xem: 56899)

→ **Ánh Đạo Vàng** 17/08/2010 (Xem: 34766) *Võ Đình Cường*

→ **Ánh Sáng Á Châu - The Light Of Asia** 19/12/2010 (Xem: 39114) *Sir Edwin Arnold , Đoàn Trung Còn*

- [↪ Ấn Độ Phật Giáo Sử Luận](#) 22/11/2016 (Xem: 20166) *Viên Trí*
- [↪ Ảnh Hưởng Phật Giáo Trong Pháp Luật Triều Lý](#) 26/05/2015 (Xem: 7500) *Nguyễn Vĩnh Thượng*
- [↪ Ba Mươi Ba Vị Tổ Ấn Hoa](#) 05/04/2011 (Xem: 28801) *Thích Thanh Từ*
- [↪ Bàn Về Một Luận Điểm Của H.w. Schumann](#) 18/05/2013 (Xem: 17442) *Chúc Phú*
- [↪ Biểu đồ truyền thừa các tông phái Phật giáo từ Ấn Độ đến Việt Nam](#) 17/10/2017 (Xem: 44179)
- [↪ Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi](#) 19/12/2010 (Xem: 194308) *Tâm Hà Lê Công Đa*
- [↪ Bốn Mươi Lăm Năm Hoằng Pháp Của Đức Phật](#) 20/12/2010 (Xem: 37270) *Bình Anson*
- [↪ Cả Đêm, Rừng Sālā Không Ngủ](#) 15/03/2022 (Xem: 14648) *Minh Đức Triều Tâm Ảnh*
- [↪ Các Kỳ Kiết Tập Kinh Điển Theo Phật Giáo Theravada](#) 08/08/2013 (Xem: 31380) *Đặng Nguyên , Rewata Dhamma*
- [↪ Chiến Tranh Và Bất Bạo Động](#) 12/04/2011 (Xem: 37876) *Thích Quảng Độ , Radhankrishnan*
- [↪ Chín đoàn truyền giáo trong thời đại vua A Dục](#) 09/07/2017 (Xem: 7949) *Thích Trung Định*
- [↪ Con Gái Đức Phật](#) 03/09/2014 (Xem: 41284) *Minh Đức Triều Tâm Ảnh*
- [↪ Cư Sĩ Cấp Cô Độc: Người Đã Vẽ Nên Một Bức Tranh Nhân Đạo Sinh Động](#) 16/05/2020 (Xem: 4164) *Tinh Vân Đại Sư*
- [↪ Cuộc Đời Của Đức Phật - The Story Of Buddha \(song ngữ\)](#) 19/12/2010 (Xem: 37068) *Thích Trí Chơn , JOHNATHAN LANDAW*
- [↪ Cuộc đời của Đức Phật- phim tài liệu BBC](#) 09/01/2022 (Xem: 13638)

- [↪ Cuộc Đời Của Đức Phật Thích Ca](#) 05/05/2014 (Xem: 90340) *Lê Sỹ Minh Tùng*

- [↪ Cuộc Đời Của Đức Phật Thích-Ca](#) 01/06/2015 (Xem: 10765) *Nguyễn Vĩnh Thượng*

- [↪ Cuộc Đời Của Tổ Sư Long Thọ](#) 19/12/2010 (Xem: 83856) *Tuệ Uyển , Alexander Berzin*

- [↪ Cuộc Đời Đức Phật Thích Ca](#) 19/12/2010 (Xem: 33582) *Tâm Minh Ngô Tằng Giao*

- [↪ Cuộc Đời Đức Phật Thích Ca \(Trọn Bộ\)](#) 01/01/2022 (Xem: 2732) *Lê Sỹ Minh Tùng*

- [↪ Cuộc sống mỗi ngày của Đức Phật, như thế nào? \(song ngữ\)](#) 21/02/2016 (Xem: 14799) *Nguyễn Văn Tiến*

- [↪ Dấu Tích Của Tu Viện Phật Giáo Thế Kỳ Thứ Mười Được Tìm Thấy Ở Ấn Độ](#) 25/03/2021 (Xem: 2681) *Tịnh Thủy*

- [↪ Diệu Pháp Yếu Lược](#) 07/02/2017 (Xem: 10378) *Indacanda*

- [↪ Đại Cương Lịch Sử Phật Giáo Thế Giới](#) 21/11/2016 (Xem: 13015) *Thiện Minh , Andrew Skilton*

- [↪ Đại Đế Asoka Maurya Và Những Pháp Dụ Khắc Trên Đá](#) 16/04/2011 (Xem: 20281) *Trần Trúc Lâm*

- [↪ Đại Đường Tây Vực Ký](#) 21/04/2011 (Xem: 47649) *Thích Như Điển , Huyền Trang*

- [↪ Đại Đường Tây Vực Ký - Phê Bình Bản Dịch Của Thích Như Điển \(Chùa Viên Giác. Đức Quốc\). 01 – 101 \(106\)](#) 23/06/2012 (Xem: 16709) *Triệu Minh Di*

- [↪ Đại Phật Sử Tập 2](#) 21/05/2020 (Xem: 3495) *Mingun Sayadaw , Minh Huệ*

- [↪ Đại Phật Sử Tập I](#) 20/05/2020 (Xem: 4246) *Mingun Sayadaw , Minh Huệ*

- [↪ Đại Phật Sử Trọn Bộ](#) 25/05/2020 (Xem: 11294) *Mingun Sayadaw , Minh Huệ*

- [↪ Đại Sư Trí Khải Và Thiên Thai Tông](#) 25/12/2010 (Xem: 121368) *Tuệ Hạnh*

- [↪ Đản Sinh Của Đức Phật Thích Ca](#) 22/05/2018 (Xem: 24693) *Lê Sỹ Minh Tùng*

- [↪ Đạo Phật Biến Mất Khỏi Ấn Độ: Chuyện Nói Khôn Cùng](#) 06/12/2011 (Xem: 58450) *Naresh Kumar, Hà Văn Thùy*

- [↪ Đất Phật Phù Nam](#) 09/08/2019 (Xem: 5949) *Nguyễn Thúy Loan*

- [↪ Đọc “Đại Đế Asoka Từ Huyền Thoại Đến Sự Thật” Của Lê Tự Hỷ](#) 11/05/2018 (Xem: 10497) *Thích Như Điển, Lê Tự Hỷ*

- [↪ Đôi Nét Sơ Lược Về Cuộc Đời Mahatma Gandhi](#) 16/04/2011 (Xem: 46805) *Lê Bích Sơn*

- [↪ Đức Phật - tinh hoa của thế giới cổ đại](#) 24/07/2016 (Xem: 14729)

- [↪ Đức Phật Là Ai?](#) 30/04/2020 (Xem: 4820) *Geshe Kelsang Gyatso, Thích Giác Hiệp*

- [↪ Đức Phật Lịch Sử](#) 19/12/2010 (Xem: 57251) *Nguyễn Tâm Trần Phương Lan*

- [↪ Đức Phật Niết Bàn](#) 10/03/2016 (Xem: 13831) *Ban Biên Tập*

- [↪ Đức Phật Thích Ca: Lịch Sử Và Huyền Thoại.](#) 12/05/2018 (Xem: 85512) *Thích Nữ Hằng Như*

- [↪ Đức Phật Và Những Di Huấn Sau Cùng](#) 21/03/2022 (Xem: 1653) *Thích Thông Bảo*

- [↪ Đường Phật Đi 4](#) 08/06/2014 (Xem: 9933) *HT. Tuyên Hóa, Từ Hoa Nhất Tuệ Tâm, Hư Vân Hòa Thượng, Trần Văn Nghĩa*

- [↪ Đường Tam Tạng Thành Kinh](#) 28/12/2010 (Xem: 42575) *Võ Đình Cường*

- [↪ Giới Thiệu "Niên Đại Đức Phật Lịch Sử"](#) 13/06/2015 (Xem: 8194) *Thích Giác Hoàng, Heinz Bechert*

 THƯ VIỆN HOA SEN


- Mục Đích
- Tự Điển Phật Học
- Tự Điển Đa Ngôn Ngữ và Công Cụ Dịch
- Index Tác Giả

 KINH

- Giới Thiệu Kinh
- Kinh Pali
- Kinh Sanskrit/Hán Tạng
- Giảng Giải Kinh

 TỊNH ĐỘ

- Trợ Niệm Vãng Sanh
- Ban Hộ Niệm Vãng Sanh

 KIM CANG THỪA

- Kim Cang Thừa
- Truyền Thừa Drukpa
- Gallery

 THƯ VIỆN E BOOKS

- .EPUB
- .PRC
- .PDF
- .PDF (Kindle 3)
- Đọc sách online với Định Dạng 3D

 THIÊN

- Thiên Đại Thừa
- Thiên Nguyên Thủy
- Thiên Tổ Sư
- Thiên và Thở

 LUẬN

- Pháp Luận
- Phật Học
- Phật Học Cơ Bản
- Phật Học Vấn Đáp
- Duy Thức Học
- Tánh Không
- Phật Học Ứng Dụng

 DANH MỤC KHÁC

- Sử Phật Giáo
- Văn Hóa Phật Giáo
- Phật Giáo Thế Giới
- Phật Giáo Việt Nam
- Chuyên Đề
- Nghi Thức
- Khoa Học

- Kinh Tế Chính Trị
- Giáo Dục Hoằng Pháp
- Môi Sinh
- Nữ Giới
- Hôn Nhân
- Cư Sĩ Phật Giáo
- Hộ Pháp

- Tôn Giáo/Triết Học
- Truyện Phật Giáo
- Thơ-Nhạc-Pháp Âm
- Xây Chùa Đúc Tượng
- Dinh Dưỡng Chay
- Sức Khỏe-Sống-Chết-Tái Sinh

- Du Lịch Hành Hương
- Phật Pháp Tuổi Trẻ
- Nguyệt San Giác Ngộ
- Các Tạp Chí Phật Giáo Khác
- Luận Văn Tốt Nghiệp/ Tham Luận Hội Thảo

- Từ Thiện Xã Hội
- Cuộc Sống
- Chùa Việt Nam